

CON CÒN NỢ BA

DTDB

Ba ơi, sắp đến ngày báo hiếu người cha rồi! Con nhớ quê hương mình không có ngày lễ báo hiếu từ mẫu “Mother’s Day” hay ngày báo hiếu từ phụ “Father’s Day” như cái xứ con đang tạm dung đó ba!

Con biết ba sẽ cười hiền lành mà bảo với con rằng:

-Con bé này nhiều chuyện và rườm rà quá đi... Bởi ở xứ mình cha mẹ hàng ngày chạy gạo cho cả nhà mở con mắt không lên... thì còn có tâm tình gì mà nghĩ đến ngày báo hiếu, báo ơn cha mẹ con ơi. Công ơn cha mẹ với bốn phận làm con không chỉ có ngày đó thôi đâu con à. Nhớ lúc đi tu nghiệp ở Mỹ, ba cũng biết ngày lễ báo hiếu từ mẫu hay từ phụ chứ. Bên đó, tới ngày lễ nếu con cái ở gần thì đưa cha mẹ đi ăn sáng, ăn trưa, ăn chiều... ở xa thì mua gói cho cái áo, cái khăn, hay gói cho mấy chục... Có tiền thì được một trăm, hay nhiều hơn tùy hoàn cảnh gia đình của họ. Theo ba nghĩ thì công ơn cha mẹ sanh thành dưỡng dục như Thái sơn, như Đại dương vô bờ vô tận... chứ đâu chỉ có mấy ngày đó con...

Ba à, con sẽ vui đầu vào ngực, ôm chầm lấy vai mà nhong nhẹo nũng nịu mà nói với ba rằng:

-Ba ơi, theo con biết, mỗi năm xứ người có ngày báo hiếu là để gọi nhớ, để hâm nóng, để nhắc nhở lòng tôn kính, thương yêu, hiếu thảo của con đối với cha mẹ. Đó cũng còn tùy thuộc vào tâm tình và hoàn cảnh của mỗi gia đình và mỗi người nữa ba. Còn con thì ba đừng có lo nghe! Con nhớ thương và kính yêu ba dài dài, đều đều, cho đến ngày lìa bỏ cõi đời... Trong lòng con sẽ không hề nhạt phai thương kính ba chút nào hết đó ba!

Nhìn những cánh hải âu bay lượn đùa giỡn, cùng tiếng kêu vang vang của chúng trên trời cao, và những cây mọc trong nước sát mé bờ, có nhánh giơ ra ngoài... Trên cành có tổ chim, mà chim mẹ đang đút từng miếng mồi nhỏ vào miệng lũ chim con... Nghĩa cảm thấy buồn nao cõi lòng, và thở dài nghĩ ngợi... bót chọt hồi ức chọt quay về...

Cho đến bây giờ thật sự tôi cũng chưa biết mẹ mình là ai? Có thể mẹ tôi đã qua đời rồi chăng? Cũng có thể vì hoàn cảnh nào đó bà không nhận con? Có thể, có thể, và có thể lắm... Bao nhiêu nguyên nhân khiến tôi nghĩ và đặt câu hỏi trong đầu? Nhưng từ nhỏ đến giờ tôi vẫn không có câu giải đáp! Vì chưa bao giờ tôi được gặp và biết mặt mẹ mình! Cho đến khi tôi biết đánh vần chữ “Mẹ, Má” khi tôi biết nhận xét, khi tôi hiểu, khi tôi biết nghĩ suy, và biết tủi thân khi thấy những đứa trẻ tuổi cỡ mình có mẹ!

Bởi mẹ bỏ Nghĩa cho nội, khi con bà chưa đầy 2 tuổi! Ngôi nhà cũ trống không của ông bà để lại, là di vật cuối cùng của gia đình cũng bị giặc tịch thu lấy làm chỗ hội họp cho đám thanh niên trong phường. Họ bảo đó là nhà của “Ngụy quân” cho nên bà cháu tôi bao nhiêu năm ở trong căn nhà đó, dù là chủ nhà có tên trong danh sách vẫn bị đi kinh tế mới! Trong khi cha tôi còn bị họ nhốt trong tù cải tạo.

Bà nội già cả mà đùm túm cháu lang thang sống hẩm hiu lây lất bữa khoai, bữa cháo ở xó chợ, gằm cầu! Bởi bà cháu tôi giờ đây không còn nhà để ở nữa, bà già yếu nên bệnh tật liên miên nữa...

Cho đến ngày giặc thả ba tôi về, ông bị bệnh phù thũng trầm kha không lao động nổi. Tôi nghĩ vì thế chúng mới cho ba tôi về vì lý do đơn giản là: ông ở trong tù chỉ tốn kém, chớ không có lợi lộc chi cả. Và nếu nhốt ông bị chết trong tù, thì chúng sẽ thêm một cái tội với thể nhân nữa là: “Nhốt người vô tội, bệnh hoạn không thuốc men cho đến chết...”

Tội nghiệp ba của tôi, sau bao nhiêu năm bị đày đọa trong tù ngục cải tạo. Thân thể ông đầy thương tật, yếu đuối, gầy còm như cái xác biết đi! Khi được giặc thả về, ba của tôi mất tất cả, cái gì cũng không có, chỉ có nhiều thứ bệnh!

Nỗi đau buồn mất mát đeo dính ba người chúng tôi. Không có ăn thì tiền đâu mà thang thuốc... Vì bệnh tật, thiếu thốn, khổ đau, và nỗi buồn nối tiếp buồn theo... Ba tôi như người mất trí, bởi bà nội đột ngột qua đời, sau khi ông được thả về chưa đầy ba tháng!

Đau khổ ngập lòng, uất hận riêng mang, nhiều lần ba tôi đã ngửa mặt lên trời cao, ghen ngào mà than rằng:

-Ông Trời có bất công không? Hay kiếp trước tôi đã gây nhiều oan khiên cay nghiệt nên bây giờ nhận lãnh bao nhiêu đau khổ buồn thương lần lượt chụp phủ xuống cha con tôi! Tội nghiệp con tôi còn nhỏ quá, xin cho tôi nhận lãnh tất cả mọi sự việc đã vay... Mong Ông Trên linh thiêng giúp cho cháu có cuộc sống an ổn, cuộc sống thật sự của kiếp một con người bình thường trên cõi đời này...

Không còn lối thoát, ba tôi phải đi xin ăn! Đó là việc làm duy nhất để kiếm sống cho hai cha con tôi thôi. Vì khôn khổ chất chồng, và thương đau khóc mẹ, đôi mắt ông đã bị mù lòa! Tội nghiệp ba tôi sống không bằng chết! Ông sống trong tăm tối không được ánh sáng mặt trời chiếu rọi, cùng nỗi đau đớn xâu xé, và xấu hổ ngửa tay xin tiền, mong nhờ vào từ tâm của thể nhân!

Tuy đôi mắt bị mù lòa, nhưng tâm hồn ba tôi trong sáng như nhật nguyệt. Ông thường dạy dỗ và nhắc nhở cho tôi biết ai là bạn, ai là kẻ thù... Ông cũng không vì bệnh tật và hoàn cảnh hiện tại của mình mà thất chí, rồi làm những chuyện không nên, hay nói năng xàm xỡ với những người chung quanh... Ông luôn giữ câu của người xưa: “Lành cho

sạch/ Rách cho thơm” và luôn lấy đức báo oán, trước những cảnh trái ngang nhiều hệ lụy của đời ông.

Ngày ngày ba tôi đi xin ăn từ sáng sớm tới chiều tối mới về. Nhưng không bao giờ ông cho tôi đi theo. Tôi được ba gọi trong chùa để sửa sai vặt, và dạy cho biết chữ. Nhớ lại ngày đó, sự cụ cũng thấy cha con tôi hàng ngày gọi nắng, dầm mưa lang thang đi qua chùa. Sự thương tình gọi lại hỏi thăm và cho cha con tôi tá túc ở mé hiên sau của chùa có nhiều chỗ dột, và nghiêng nghiêng... bởi qua năm tháng tro gan cùng tuế nguyệt... không được tu sửa. Tôi không sao quên, đó là ngôi chùa nghèo nằm sát bên bờ sông Bảo Định (Thành phố Mỹ Tho) nước ròng, nước lớn lững lờ xuôi chảy. Những ngày gió lạnh mưa chan đi xin về đến chỗ ở, có khi ba tôi bị lạnh cóng cả người... Tôi la cầu cứu, sự nấu nước gừng nóng cho uống, sự châm cứu, cho đốt củi lửa hơ, và xúc dầu nắn bóp để ba tôi giãn gân cốt, và từ từ khỏe lại...

Với trí hiểu biết non nớt của mình, tôi không biết ba tôi đang nghĩ suy gì? Nhưng tôi biết chắc chắn một điều: “Ý chí mãnh liệt để ông sinh tồn vì không muốn con mình côi cút, bơ vơ...” “Hoàng thiên bất phụ hảo tâm nhân” Tôi vẫn nhớ chiều hôm đó, cha con tôi vui mừng và hết sức ngạc nhiên. Bởi có ông khách qua đường dừng lại cho ba tôi một số tiền lớn! Một số tiền rất lớn với một người mù đi xin ăn bữa đói bữa no... Vị thần độ mạng của cha con tôi, chính là một đồng đội “Thiên thần Mũ Đỏ” cộng sự với ba ngày xưa. Giờ ông là một ngoại kiều về thăm quê hương bất ngờ gặp lại... Kể từ sau đó, ba tôi không còn đi xin ăn nữa, và gánh nặng xót xa trong lòng ba có phần nào được nhẹ đi.

Cứ mỗi sáng sớm, khi vàng thái dương còn e ấp ở phương đông, chim chóc gọi đàn bay đi tìm mồi... Thành phố Mỹ Tho rộn tiếng còi, tiếng động cơ xe cộ, tiếng người bán hàng, tiếng trẻ con cười nói trên đường đến trường... Thấy chúng ôm tập sách, mặc áo quần lạnh lặn... tâm hồn tôi se thắt, với những ước mơ thầm kín nở lớn trong lòng...

Mỗi ngày như mọi ngày, tôi dắt ba ra ngã tư Giếng Nước, ở đầu đường có nhiều người qua lại. Giúp ông treo tấm ni-lông che nắng che mưa để ngồi bán vé số, chiều tối tôi mới đến dắt ba về. Cha con tôi đi giữa thành phố lên đèn, qua những ngôi biệt thự đồ sộ nguy nga tráng lệ, qua những nhà hàng, khách sạn cao ngất trời của bọn tư bản đỏ... Chúng đang phè phỡn vui cười, sống sa hoa trong đau khổ của nhân dân nghèo khổ...

Khi vui, ba thường kể cho con gái mình nghe những chuyện ngày xưa lúc còn là lính chiến... Ba kể trong say sưa, với niềm tin lẫn niềm xúc động nghẹn ngào, và niềm hy vọng thầm kín dâng lên... Dần dà ba tôi đã lấy lại được mức sống bình thường trong tâm hồn, và thỉnh thoảng tôi còn bắt gặp niềm vui trong giọng nói, hoặc nụ cười nhẹ trên môi ông...

Ngày đó, nắng Sài Gòn đẹp lắm! Phố phường rực rỡ vàng màu cờ và sắc áo lính. Những người lính chiến trên Bốn Vùng Chiến Thuật đại diện các quân binh chủng, từ các chiến trường trở về dự trong ngày Đại lễ.

Ngồi tán dóc với mấy bà trong xóm, bà Tám y tá (chích thuốc theo toa bác sĩ) lên tiếng trước:

-Mấy chị biết con bà Hai bán bánh bò, bánh da lợn ngoài chợ, là cậu Nhân chứ? Tôi thấy cậu mặc bộ đồ lính “Dù”, cùng một số quân nhân đại diện đơn vị về diễn hành “Ngày Quân lực 19 tháng 6” Ôi trông cậu ấy đẹp trai thì thôi, và thật oai phong quá chừng chừng đi thôi!

Bà Tư bán gạo, góp chuyện:

-Thế cho nên, sau mùa Quân lực đó, khi thấy bóng dáng thấp thoáng chàng về phép, thì các em trong xóm lượn qua lượn lại nườm nượp hà! Họ mong coi có được lọt vào giếng mắt xanh của chàng, để làm người yêu lính chiến miền xa không...

Chị Tám Dung thợ uốn tóc mở to mắt ngạc nhiên, lên tiếng:

-Mấy chị nói chơi hay nói giỡn, bộ có vậy thiệt hả, sao tôi không biết vậy cà?

Chị Út Nga vợ ông Sáu Hiến, tài xế xe đồ đường Long An, Sài Gòn. Chị là phụ nữ trẻ nhất trong nhóm đang bàn chuyện thiên hạ sự. Tánh tình chị trẻ trung và hay nói tiếu. Ngồi kể bà Tư chị cười khè khè chêm vào những lời lẽ vui nhộn... Tiếng cười chưa dứt, thì chị gồng gân cổ trối giọng:

- Có chứ, sao không thật! Mấy bà nghĩ xem: “Bạn ơi quan hà xin cạn chén ly bôi/ Ngày mai tôi đã đi xa rồi... Giữa đoàn hùng binh có tôi đi hàng đầu/ Trở về là khi nước non vui bình yên...” Rồi chị bắt qua bài khác, hát câu đầu này nhảy qua câu giữa bài kia: “Đừng chê anh lính đám cưới nhà binh em ơi/ Em sẽ là cô dâu đẹp tuyệt vời.../ Đám cưới bọn ta tung bùng biết mấy.../... Tám xe lội nước theo sau/ Chín xe đại bác đi đầu... Cưới em nhỏ lắm em ơi/ cưới em mời mấy trăm người... Có ai bằng đôi ta đâu...” Mèn ơi, mấy em nghe đến đó quýnh đít thiếu điều năn nỉ ỉ ôi, xin được sửa túi nâng khăn cho chàng ta là đàng khác...

Coi bộ chưa đã, chị hứng chí lớn tiếng:

-Nhưng “Sức mấy! Bỏ qua đi tám...” Bây giờ thì hai bông mai vàng trên ve áo cậu Nhân, đã làm các em cho mình là kiêu nữ trong xóm nín khe... Bởi lúc chàng còn đi học, các nàng chê là thằng con bà bán bánh nghèo mạt rệp... Chê cho đã thiệt là mấy nường không biết nhìn xa, hiểu rộng, chứ có biết đâu anh chàng lính chiến Nhân “Con nhà nghèo, nhưng học giỏi, và đẹp giai...” để giờ đây anh ta tặng lờ làm ngơ các cô nàng trong xóm... Khiến các em vừa tức vừa tiếc hùi hụi, bởi ngày xưa lỡ dại chê nhảm người ta... đó mà!

Các bà phá lên cười rộ vui vẻ rồi trở về nhà ai phận nấy. Họ là những người phụ nữ lam lũ ở xóm nghèo, bình dân, vui vẻ, tốt bụng giúp đỡ chòm xóm khi ai đau bệnh, tối lửa tắt đèn... Họ hay chọc ghẹo đôi phương nhưng để vui cười chung, rồi qua đi chớ không nói xấu, nói hành nói tội, hay có ác ý với ai... Cho đến một ngày kia, chàng Nhân dấn về giới thiệu với mẹ, cô Hồng Thủy làm ở sở Mỹ nơi chàng thường theo mấy người bạn ngoại quốc ghé mua hàng “PX” (cửa hàng của quân đội đồng minh, không có thuế) Bà Hai má Nhân là người mẹ hiền, thương yêu và luôn chiều chuộng con. Bà nghĩ giờ con bà cũng đã lớn rồi, có thương cô nào thì bà cưới cô ấy cho anh.

Thế là đám cưới nhà binh được tổ chức đơn sơ nhưng đầy đủ lục lễ cho con mình. Dù là cảnh nhà mẹ góa con cô, nhưng bà Hai cũng đi đủ lễ, chớ không nói đơn sơ mà giảm qua lễ để thiên hạ cười chê mẹ con bà...

Sau ngày cưới, Hồng Thủy về sống với mẹ chồng. Còn Nhân thì luôn bôn ba ngoài chiến trận, đôi ba tháng mới về thăm gia đình một lần. Khi dâu sanh đứa con gái, bà nội đặt cho tên Nghĩa (Nguyễn Thị Nhân Nghĩa) con của ông Nguyễn Vĩnh Nhân và bà Trương Hồng Thủy...

Bà Hai nghỉ buôn bán, vui mừng sung sướng ở nhà trông coi tâm can bửu bối, là đứa cháu nội bé nhỏ của bà đó đạ! Bà để cho con mình yên lòng ngoài chiến tuyến, và con dâu đi làm!

Thuở đó, ở góc nhỏ của phương trời miền Nam tự do dưới Chánh thể Cộng Hòa, có gia đình bà Hai bán bánh bò, không giàu sang nhưng lựa, nhưng ấm êm hạnh phúc dầy đầy. Rồi thời thế đổi thay, “Ngày 30 tháng 4 năm 1975” thì giặc phương Bắc ào ạt tràn vào cưỡng chiếm miền Nam. Gia đình bà Hai tan nát, Nhân bị giặc bắt cầm tù trong cải tạo. Hồng Thủy ra buôn bán hàng ở chợ trời, nhưng không bao lâu nàng đi luôn không về nữa! Bà Hai già yếu phải đi bươi rác, lượm lon... khổ cực biết chừng nào để chắt chiu nuôi cháu, và bám víu cuộc sống nghèo nàn chờ ngày con trai trở về...

(Đó là những gì Nghĩa nghe bà nội kể lại, và cô hiểu biết suy xét theo thời gian theo tuổi lớn khôn dần...)

Bà chủ tiệm nước Cao Thăng ở chợ thành Mỹ Tho, thường đi chùa làm việc từ thiện... Qua lời sư, bà biết được tình cảnh cha con tôi. Nên khi sắp sửa trốn chạy khỏi nước cộng sản này... bà cho hai cha con tôi một chỗ ngồi ở dưới tàu chớ mấy trăm người vượt biên...

“Một chỗ ngồi nhỏ xíu dưới hầm tàu, nhưng to lớn vô cùng, to lớn như một thế giới cho những kẻ nghèo đi tìm tự do! Và đó đã thể hiện một tấm lòng thương người, một tấm lòng Bồ Tát bao la như đại dương của bà chủ tiệm Cao Thăng (chủ tàu vượt biên...) đối với cha con chúng tôi...”

Lúc đầu bà chủ tàu chỉ cho một người đi. Nhân nhường cho con gái đi, còn ông thì ở lại!

Nghĩa biết tâm ý của Nhân, khóc sụt sùi... Cô vùi đầu vào ngực ba mình tức tưởi bệu bạo:

-Con không đi, con không đi đâu! Con không thể xa ba... Con nhất định không đi... chết sống chúng ta có nhau ba ơi!

Cặp mắt sâu hõm hàng ngày như hai cái hố nhỏ của ba tôi... càng sâu thăm thẳm hơn! Mặt đanh lại, ông lạnh lùng bảo tôi:

-Nghĩa, hãy trả lời ba: “Con có thương, và muốn trả hiếu cho ba không?”

Giọng sưng đầy nước mắt thương đau:

-Dạ có, dạ có... trên cõi đời này người con kính yêu nhất là bà nội và ba... Ba chết con sẽ chết theo, ba ở đâu con sẽ ở đó... Xin ba đừng bắt con phải xa ba... Cho dù nơi con sắp đến giàu sang, nhung lụa, hay chốn Bồng lai tiên giới cũng vậy... nếu không có ba thì còn có ý nghĩa gì nữa... con sẽ không đi đâu ba ơi...

Nhân ôm chậm lấy đầu con mình, vuốt tóc nghẹn lời thổn thức:

-Ba cũng không muốn xa con gái ba, nhưng vì tương lai của con... Qua bên đó may ra con còn gặp được tấm lòng nhân của người khác xứ, sẽ được đi học, và tiến thân... Con ở lại là gánh nặng cho ba, vì ba không lo cho con được! Dù muốn lo nhưng tình cảnh ba mù lòa, lại là một người thất bại bị kẻ thù thù dập cố tình hủy diệt thì làm sao lo... Ở đây chúng ta ăn không no, lạnh không áo, vô gia cư, không nghề nghiệp, thì tương lai của con sẽ về đâu? Và con còn chuyện quan trọng phải thay ba đang làm dang dở... Con ơi, trả hiếu cho ba, thì con hãy nghe lời ba! Nghe lời ba tức là đã trả hiếu cho ba rồi đó con...

Tôi ôm chặt lấy ba, vừa khóc vừa trả lời:

-Dạ con nghe ba... Con sẽ quyết làm những gì ba muốn, ba dặn dò... Con nghe ba, con nghe ba! Con thương ba lắm ba ơi!

Trong cuộc đời bé nhỏ của tôi, chưa bao giờ tôi sung sướng bằng! Dù sau này ngày tôi ra trường Y khoa, nhận bằng bác sĩ ở Mỹ, cũng không bằng! Tôi vẫn nhớ hoài, nhớ suốt đời kiếp này để không bao giờ quên ơn người, ơn đời có lòng giúp đỡ chúng tôi...

Sáng hôm đó trời trong mây tạnh và nắng hồng rạng rỡ chiếu lung linh trên cành cây so đũa. Lác đác trên những cành ẻo lả, bông so đũa trắng như mây trời và điểm những trái dài xanh như ngọc, mong manh treo tòn ten trên cành ở hiên sau chùa. Tôi ngồi ôm bọc áo quần cũ vá chằng vá chịt của cha con tôi. Nhưng lòng tôi ngập tràn hạnh phúc... cho dù trước mắt là hầm chông, là bẫy mìn... tôi vẫn thần nhiên tiến bước, vì có ba đi bên

cạnh cuộc đời với tôi! Mặc dù ba tôi là người tàn phế, đang ngồi đó, trầm ngâm chẳng nói lời nào, trong đôi mắt sâu thẳm không còn thấy ánh sáng mặt trời, nhưng trên khuôn mặt hằn nét thống khổ, kiên cường, bất khuất đó đã cho tôi sức sống, niềm tin và niềm hy vọng mãnh liệt vô biên!

Trong đoàn người ngồi chờ xuống tàu lao xào, ồn ào lúc to lúc nhỏ, mặc dù người dẫn đường đã nhiều lần nhắc nhở giữ yên lặng...

Tôi vẫn không quên, vẫn nhớ rất rõ, mấy hôm trước khi phải theo đoàn người vượt biên. Tôi buồn rầu vì phải sắp xa người cha tật nguyên bệnh hoạn của mình. Ngồi bẹp dưới góc cây trúc bá điệp ngoài sân chùa, nghe sư tụng kinh có ca có kệ bên trong, khi lòng đang ngổn ngang trăm mối đau buồn, khiến tôi càng thêm sầu thúí ruột!

Ngồi dựa gốc cây tôi nhìn trời xanh cao vời vợi bao la bất ngát thút thít khóc một mình! Tôi lơ đãng trước không gian trong suốt, màu nắng lụa trải dài trên cỏ cây hoa lá với bầy bướm bướm chớp, chớp đôi cánh màu sắc rực rỡ cạnh đám huỳnh trúc hơn hớn lá tươi non trước sân chùa... Cảnh sắc nhẹ nhàng êm ả như vậy nhưng trong tâm tư tôi trời như đang tối sầm, tưởng chừng như mây khói đèn đang kín trên cao... Và tôi cũng nghĩ đại, mong trời sập xuống chết hết cho rồi!

Từ trong Chánh điện bước ra, dáng sư cao gầy. Mặt sư lúc nào cũng trang nghiêm, trầm tĩnh. Thấy tôi sư bảo:

-Nghĩa cha con đâu, ông đi bán vé số rồi à? Chùng nào ba con về, dắt lên gặp sư nghe... Con đang khóc đó hả?

Tôi mau lẹ lấy tay quẹt nhanh những giọt nước mắt còn đọng trên mi:

-Dạ, con khóc vì không muốn xa ba con! Tội nghiệp ông mù lòa, con đi rồi không ai đưa ba con ra chỗ bán vé số, không ai rót nước, đút cơm khi bệnh hoạn... Con thương ba con lắm sư cụ ơi...

Nhịn không được, tôi khóc ồ lên! Sư vuốt tóc tôi chếp miệng nhẹ thở dài rồi trở vào chùa... Tiếng cầu kinh hòa cùng tiếng mõ chuông lại ngân nga, êm êm rền vọng xa đưa... Mùi khói, nhang, trầm hương theo gió nhẹ thoảng bay...

Chiều đó tôi dắt ba đến gặp sư, như sư đã dặn dò. Tôi thấy sư đang tia nhánh chét, lá úa của những cây kiểng trước sân chùa. Sư vẫn điềm đạm, nét mặt suy tư, và chậm chậm bảo với chúng tôi:

-Nghe thấy hoàn cảnh của cha con anh, ông chủ Cao Thăng bảo vợ cho cả hai cha con cùng đi luôn một thể...

Cha con tôi quì xuống lạy sư! Không nói gì, tay lần chuỗi, mắt u buồn hiền lành, sư từ tốn khẽ bảo:

-Cầu xin Phật Tổ phù hộ cho cha con anh! Tôi chẳng giúp gì được, có lẽ do lòng thương con của một người cha như anh, đã làm động lòng người đời và động lòng Trời khiến xui như vậy... Anh phải luôn ăn hiền ở lành, bởi Ông Trên không bao giờ phụ kẻ có lòng... Tôi sẽ cầu an cho cha con anh...

Sư quay qua vuốt tóc tôi:

-Nghĩa, sư biết con là đứa trẻ ngoan! Qua tới bờ bên tự do con ráng học hành... làm người tốt, để trả hiếu cho cha con và trả ơn đời...

Mười mấy ngày trên đường vượt tuyến sóng gió biển khơi. Rồi tàu cũng được cặp một bến ở Quần Đảo Nam Dương. Trên Hành trình vượt biên của tàu bán chánh thức (Người đi trả chủ tàu bằng vàng. Chủ tàu đóng cho Việt cộng để được rời nước) mang số “Mỹ Tho 2736”. Tàu vượt biên chúng tôi chết gần cả trăm người vừa già vừa trẻ em, vì sóng gió dập dòn và yếu sức...

“Huyệt mộ người cha kính yêu của tôi, cũng ở lòng đại dương trong chuyến bôn đào bằng đường biển này!”

Hôm nay cũng trên chuyến tàu ra biển, tôi theo đoàn y tế thiện nguyện, đi trị bệnh cho những tù nhân trong trại tù Alcatraz, ở hòn đảo Alcatraz gần San Fransico thuộc tiểu bang California.

Nhìn trời nước bao la, nhìn thành phố San Francisco nhà cái cao, cái thấp... chập chùng san sát như dính liền nhau. Cả thành phố dưới bầu trời rạng rỡ nắng mai rực rỡ, và như nằm lững lờ trên mặt nước trong xanh lao xao sóng bủa chập chùng.

“... Ba kính yêu của con ơi, con gái ba giờ đã lớn đang ở trên một nước tự do, ngắm nhìn trời xanh, in những vầng mây trắng cuồn cuộn nhẹ trôi là đà. Nắng mai chiếu lung linh, gió mát thổi bông mái tóc con... và gió là trên mặt nước biển xanh, trong vắt thấy cả cá lội nhớn nhơ... Con nhớ ba lắm, con thương ba vô cùng... Con gái ba không phụ lòng ba, giờ con đã thành tài như ba ước mong... Ngoài những giờ làm việc ở bệnh viện chuyên khoa về mắt... Thời gian còn lại, con ghi danh hành nghề trong các đoàn y tế thiện nguyện. Con đã đi Thái Lan, Cam-Bô-Chia, các nước vùng dân nghèo... cả ở Ép-Phi-Ca, Ai-Rắc nữa đó ba. Nhưng con chưa trở về cố quốc, vì nơi đó vẫn còn chế độ cộng sản bắt công và đói nghèo, khốn khổ...”

Sư cụ giúp chúng ta đã viên tịch... Gia đình ông Cao Thăng chủ tàu cho cha con mình vượt biên đang ở Canada (bà chủ qua đời từ mấy năm trước) các con ông đã thành nhân. Lời dạy dỗ của ba là kim chỉ Nam đã và sẽ làm hành trình cho con suốt cuộc đời này!

Ngày xưa ba đi lính vì an nguy cho gia đình và dân tộc. Không kể đến thân mình, ba cùng đồng đội bảo vệ lãnh thổ, lãnh hải quê hương đất nước, cho một miền Nam Cộng Hòa Tự Do của chúng ta. Hôm nay con gái ba làm những gì con có thể làm được như ba dạy bảo là giúp người, giúp đời, và...

Ba ơi, mặc dù ba nay đã ra người thiên cổ, nhưng con biết ba lúc nào cũng quanh quẩn bên con, nhắc nhở con, giúp đỡ con gái ba. Con thấy tủi thân không có ba như các bạn bè. Ai còn cha thì xông xáo mua quà này quà kia cho cha, trong ngày lễ báo hiếu, vinh danh cha...

Thưa ba, mỗi năm ngày báo hiếu từ phụ, lại cận kề ngày Quân Lực của Việt Nam Cộng Hòa. Con xin gửi ba tấm lòng thành ghi nhớ ơn tiền nhân, nhớ ơn ba trong ngày báo hiếu từ phụ. Ba đã cho con dáng dấp hình hài lành lặn này. Ba cho con tâm hồn tươi vui, khỏe mạnh này. Ba đã cho con tất cả, tất cả những gì con hiện có... Con đã làm những việc thiện mà ba dặn dò chỉ dạy...

Nhưng con vẫn còn nợ ba! Trước khi lìa đời, ba đã trăng trối: “...*Trước khi qua đời ba còn nhắc nhở/...Hoàn cảnh nào cũng phải giữ sắt son/ Cha ầu lo nhân nghĩa sẽ không còn/ Trên đất nước mấy nghìn năm Văn Hiến...*” Thưa ba, chúng con những người trẻ lưu vong sẽ hoàn tất trong ngày không xa... sẽ dong ruổi con đường ba đi còn dang dở... Ba ơi “*Con còn nợ ba*”!



Trong tuyển tập truyện ngắn “Xứ Lạ Tình Quê”

Dư Thị Diễm Buồn

Nguồn: Internet E-mail by dtdb chuyển

*Đăng ngày Thứ Sáu, November 4, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*